

Đề bài

Em hãy kể lại một chuyến tham quan hay du lịch mà em đã tham gia.

Bài làm 1

Mùa hè năm ngoái mẹ cho tôi đi du lịch ở Huế. Đó là một chuyến đi đầy thú vị. Đêm hôm trước mẹ dặn tôi ngủ sớm, để bốn giờ sớm mai khởi hành. Suốt đêm tôi thao thức vì chuyến đi xa của mình. Mãi gần sáng mới chợp mắt được một chút. Đúng bốn giờ, mẹ đã gọi dậy để chuẩn bị. Năm giờ xe bắt đầu chuyển bánh, bố tôi nắm lấy tay tôi dặn:

– Hiếu đi cho khỏe, về kể lại cho bố nghe!

– Vâng thưa bố, con nhớ ạ!

Xe đưa chúng tôi qua thành phố Thanh Hóa, Vinh rồi Hà Tĩnh. Qua Hà Tĩnh một đoạn xe bắt đầu vượt đèo. Mẹ bảo đó là đèo Ngang. Nơi đây năm xưa Bà Huyện Thanh Quan đã làm bài thơ “Qua đèo Ngang”. Xe leo mãi, leo mãi mới tới đỉnh đèo! Trước mắt tôi là một vùng trời biển rộng mênh mông, bát ngát. Qua đèo Ngang chúng tôi đến đất Quảng Bình, qua Đồng Hới rồi đến cầu Hiền Lương. Xe vẫn lao vun vút, mãi đến mười hai giờ đêm xe mới tới Huế. Thành phố đã chìm vào trong giấc ngủ êm đềm. Xe qua cầu Tràng Tiền bắc qua dòng sông Hương. Hai bên bờ, đèn sáng mờ ảo, lung linh. Chúng tôi nghỉ tại khách sạn Quân Đội. Đi suốt cả ngày mệt quá nên vừa nằm lên giường là tôi đã ngủ chẵng biết trời đất gì nữa.

Sáng ngày đầu tiên ở Huế, mẹ cùng các cô chú cho chúng tôi đi chợ Đông Ba. Bây giờ, tôi mới có dịp ngắm thành phố Huế, quả là Huế đẹp Huế nên thơ như nhiều người đã ca ngợi. Huế thật trầm lắng, lạ thường. Vào đến chợ chúng tôi hoa mắt vì đủ các loại trái cây mà quê tôi không có: nho, xoài, chôm chôm, sầu riêng... Qua hàng hoa quả, mẹ và tôi lên tầng hai. Ôi! Đủ mọi thứ hàng hóa, thứ gì cũng đẹp.

Buổi chiều, đoàn tổ chức đi thăm Cố Đô. Theo sự hướng dẫn của cô hướng dẫn viên, chúng tôi vào Đại Nội. Cảnh nào ở đây cũng khiến tôi ngạc nhiên, thích thú. Đây là những khẩu đại bác bằng đồng nơi kia là những đỉnh đồng to tướng nặng hàng ngàn tấn, rồi bàn thờ ngai vàng của các vua thời Nguyễn.

Thăm xong Đại Nội, chúng tôi còn tiếp tục đến thăm chùa Thiên Mụ. Chùa nằm cheo leo trên bờ sông Hương. Ngôi chùa thật là cổ kính, với nhiều tầng tháp cao. Đó là công trình kiến trúc nổi tiếng của Huế.

Ngày thứ hai, chúng tôi đi thăm lăng tẩm của các vua. Đầu tiên là lăng Tự Đức, rồi lăng Khải Định. Lăng Tự Đức êm đềm như vườn tược Huế. Lăng Khải Định không đồ sộ nhưng lộng lẫy. Chúng tôi phải trèo hàng trăm bậc đá mới vào đến làng. Một tòa nhà hiện ra làm tôi choáng ngợp, bởi những đường nét hoa văn uốn lượn, những màu sắc rực rỡ. Tất cả đều được ghép bởi những mảnh sứ. Vào sâu hơn nữa là tượng vua Khải Định đúc bằng đồng to lớn và bề thế.

Thế là kết thúc ngày du lịch thứ hai. Tối hôm đó, chúng tôi ngồi thuyền rộng trên dòng sông Hương. Hai bên bờ sông, đèn điện như sao ẩn hiện, mờ

mờ ảo ảo. Dòng sông lấp lánh như dát vàng. Con thuyền từ từ trôi theo giọng họ của các cô ca sĩ.

Đó là một chuyến đi thú vị, chẳng bao giờ tôi quên được. Đất nước ta còn nhiều danh lam, thắng cảnh đẹp hơn nữa như Vịnh Hạ Long, một kì quan của thiên nhiên, Phong Nha, Sa Pa, Đà Lạt... Tôi ước mình sẽ được đến thăm những nơi như thế để yêu quê hương đất nước mình hơn.

Bài làm 2: Cuộc đi chơi đầy lý thú ở miệt vườn trái cây

Buổi tổng kết cuối năm học vừa kết thúc, mấy đứa chúng tôi rủ nhau về nhà bạn lớp trưởng để làm một cuộc hành trình mà chúng tôi hằng ao ước: Đi thăm cây trái miệt vườn ở vùng cù lao trù phú và xanh tươi phía trên con sông lớn của xã.

Chiếc thuyền nhỏ đầy ắp tám chín đứa chèo chành rời bến. Cũng may là con nước đang ròng, thuyền chúng tôi cũng trôi theo dòng. Mai và Trúc là hai “thủy thủ” đã quen với sóng nước, kênh rạch nên được giao nhiệm vụ chèo xuồng. Chúng tôi được lệnh ngồi yên không được nhúc nhích. Thuyền qua luồng lách trên những con mương nhỏ dọc ngang. Chẳng chịt hai bên bờ toàn là cây trái. Sau mười lăm phút, chúng tôi cập bến.

Người nhà ông Mười đã được báo trước, ra đón chúng tôi. Ông dẹp đồng gai chanh phủ xung quanh vườn cho chúng tôi bước lên. Trước mắt chúng tôi là thiên nhiên đẹp tuyệt vời với muôn màu sắc mới mẻ tinh khôi, thật mát mẻ ngọt ngào. Bao nhiêu là thứ trái cây chín ả mình trong những tán lá xanh rì. Những trái chôm chôm đỏ ối trĩu cành. Nhìn từ xa, những trái chôm chôm kết bạn với nhau thành từng chùm và những chiếc gai mềm mại chuyển dần sang màu đen cứ tỏa ra như một bông pháo chưa kịp nổ hết mình. Cành cao, cành thấp, đều đầy những trái. Chúng tôi ngạc nhiên khi nghĩ rằng, tại sao cây nõ và mảnh như vậy lại có thể bông bế lũ con đông đúc và sai nặng như vậy mà cây không bị gãy. Ông Mười nói rằng, ông cũng chú ý đến cành sai, nếu nhìn kĩ sẽ thấy những sợi dây gai buộc chằng chịt những cành to, cành nhỏ, vướng vít, nương tựa vào nhau. Những chùm lớn ở gần đất đã được ông Mười chống bằng cái nạng ba rất vững. Ông Mười xoa đầu Mai đang ngồi thờ trước một chùm trái lớn, bạn ấy cứ mãi mê như bị thôi miên. Bạn ngược đầu lên nói một câu thật hồn nhiên:”Ôi! Kì diệu quá”. Ông Mười cho phép chúng tôi ăn, chúng tôi vây quanh gốc cây, Mai chuẩn bị mở tiệc. Nhưng ông Mười lại cười và ra hiệu cho chúng tôi ngừng tay. Ông nói, chỉ cho phép mỗi đứa ăn một trái thôi, phải nhấp nhấp kĩ mùi vị của nó, sau đó ông sẽ cho thưởng thức loại chôm chôm khác. Tôi ngạc nhiên nhìn ông Mười nghi ngờ:

- Ủa, chôm chôm sao mà lại có nhiều loại thế hả ông? Cháu cứ tưởng là...
- Thôi mà, cháu cứ ăn phân của cháu đi rồi hồi sau sẽ phân giải...

Nhận trái cây từ tay ông, tôi cố nhắm nháp thật kĩ. Chao ôi! Vị ngọt và hương thơm của nó làm cho tôi thấy chưa bao giờ nếm được những trái

chôm chôm ngon đến vậy. Chúng tôi đi sang góc vườn phía xa. Ở đây không chỉ có họ hàng nhà chôm chôm chiếm ưu thế mà đã có những loại trái cây mới. Những cây bông boong in mình xuống mặt kênh. Xanh um và mát cả vùng trời là những cây măng cụt. Đây rồi, những cây chôm chôm màu đỏ au, đón chào chúng tôi. Chúng tôi thi nhau nhận xét về nó.

Ông Mười nói: “Các cháu thông minh quá. Nhưng các cháu đã biết câu tục ngữ: “Tốt gỗ hơn tốt nước sơn” chưa nào? Cháu nào giải thích được câu đó, ông sẽ cho nếm trái đầu. Chúng tôi đồng loạt giơ tay lên và tranh nhau xin ông Mười cho phát biểu. Cô bé Mai ít mồm nhất được ông Mười chỉ định. Mai nói: “Thưa ông Mười, như vậy thì trái chôm chôm này sẽ ngon hơn trái lúc nãy bởi nó tốt, nó ngọt từ bên trong, mặc dù “nước sơn” bên ngoài không đẹp”.

Ông Mười đã bóc vỏ sẵn cho Mai ăn. Nhìn Mai nhai chậm chạp và từ tốn, chúng tôi ai cũng ứa nước miếng. Sau khi ăn Mai thốt lên câu quen thuộc của bạn: “Ôi! Thật là kì diệu!”. Sau đó chúng tôi ăn những trái chôm chôm gọi là chôm chôm Long Khánh ấy. Thật đúng như Mai nói, nó ngọt dịu hơn, thơm bùi và mọng nước hơn.

Chúng tôi lại theo ông Mười rảo bước lên những lá khô của khu vườn đường như không dấu chân người này. Ôi, những thảm lá khô cứ gọi lên cảnh thu tàn trong văn học mà chúng tôi đã được học, mặc dù cô giáo đã nói rằng ở đất phương nam này không có mùa thu.

Sừng sững giữa vườn là những cây sầu riêng lủng lẳng bu quanh những cành cây rần rỏi và cao vợi. Đó là những trái cây to đầy gai góc, một mùi thơm ngào ngạt tỏa ra khắp vườn.

Chúng tôi như lạc vào xứ thần tiên, mùi sầu riêng, mùi nhãn chín... thật là ngọt ngào. Chúng tôi lóa mắt bởi muôn vàn màu sắc từ tầng cao đến tầng thấp của cây trái. Màu vàng của bông boong, của cóc, màu trắng trắng của nhãn chín và màu nâu sậm của măng cụt...

Cây nào cũng đầy trái là trái, cành lá sum suê, rậm rịt, đan vào nhau tạo thành một chiếc dù tuyệt vời giữa trời trưa nắng gắt.

Chúng tôi đi rảo quanh vườn và tìm được ba trái sầu riêng chín. Ông Mười khui cho chúng tôi ăn. Vừa khui sầu riêng, ông vừa kể cho chúng tôi nghe cách trồng cây trái và nói về mùi vị của từng loại. Ông kể say sưa và chúng tôi cũng theo dõi một cách say sưa. Tự nhiên tôi cảm thấy ghen tị với ông Mười và ước mơ có một vườn cây như vậy. Cứ thế, chúng tôi dùng thuyền đi hết từ bờ này đến bờ kia và chén trái cây no nê. Khi trời đã xế chiều, chúng tôi cáo từ ông Mười và lên xuồng ra về.

Đến nhà rồi mà mùi cây cứ còn vương mãi theo tôi. Tôi thấy thích thú khi nghĩ rằng: Mai đây lớn lên, mình sẽ trồng một khu vườn cây ăn trái như thế để xem lại nguồn lợi kinh tế lớn cho gia đình và để nuôi cha mẹ một cách chu đáo hơn. Và tối hôm ấy tôi đã mơ, tôi mơ thấy khu vườn của tôi sao giống khu vườn của ông Mười vậy.